

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HOÁ
Năm báo cáo 2012

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.

- Ngày thành lập: 10/04/1961 theo QĐ 760/TCCB-QĐ của UBHC tỉnh-QĐ Dược phẩm.
- Ngày 04/01/1963: nâng cấp xưởng sản xuất của QĐ Dược phẩm thành Xí nghiệp Dược phẩm trực thuộc QĐ Dược phẩm.
- Ngày 09/03/1967: tách Xí nghiệp Dược phẩm từ QĐ Dược phẩm thành Xí nghiệp Dược phẩm Thanh Hóa.
- Ngày 16/05/1976: UBND tỉnh quyết định tách Trạm thu mua dược liệu thuộc QĐ Dược phẩm để hình thành Công ty Dược liệu và Công ty Dược phẩm.
- Năm 1979: nhập trở lại thành Công ty Dược Thanh Hóa.
- Tháng 05/1983: Tỉnh Thanh Hóa bổ nhiệm ông Lương Văn Sơn làm Giám đốc Công ty;
- Ngày 07/05/1997: Hợp nhất Công ty Thiết bị Vật tư Y tế với Công ty Dược Thanh Hóa thành Công ty Dược thiết bị Vật tư Y tế Thanh Hóa.
- Ngày 20/01/1998: Hợp nhất Xí nghiệp Dược phẩm và Công ty Dược thiết bị Vật tư Y tế Thanh Hóa thành Công ty Dược Vật tư Y tế Thanh Hóa.
- Ngày 01/01/2001: tách Cửa hàng Thiết bị Vật tư Y tế cổ phần hóa thành Công ty cổ phần Thiết bị Vật tư Y tế.
- Ngày 01/12/2002: Cổ phần hóa Công ty Dược Vật tư Y tế thành Công ty cổ phần Dược Vật tư Y tế Thanh Hóa cho tới nay.
- Niêm yết: Chưa
- Các sự kiện khác: không có

2. Quá trình phát triển

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Kinh doanh thuốc tân dược, cao đơn hoàn tán, hóa chất dược dụng, hóa chất xét nghiệm, hóa mỹ phẩm; Kinh doanh thuốc nam, thuốc bắc; Kinh doanh nguyên liệu làm thuốc; Kinh doanh vật tư dân dụng, văn phòng phẩm, hàng công nghệ phẩm; Kinh doanh thuốc thực phẩm, sản phẩm dinh dưỡng;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Kinh doanh thiết bị y tế và vật tư y tế, thiết bị khoa học kỹ thuật;
- Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá. Chi tiết: Đầu tư hoạt động phòng khám đa khoa – phòng mạch;

- Sửa chữa máy móc, thiết bị. Chi tiết: Sản xuất thiết bị y tế;
- Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu. Chi tiết: Sản xuất các mặt hàng thuốc đông dược, tân dược; Sản xuất thuốc thực phẩm, sản phẩm dinh dưỡng;
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất thiết bị và vật tư y tế;
- Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa. Chi tiết: Khám chữa bệnh nội khoa, ngoại khoa, chuẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm, khám chữa bệnh thông thường về mắt;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Kinh doanh hóa chất sử dụng trong công nghiệp (không bao gồm các loại hóa chất Nhà nước cấm);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc và thiết bị vật tư y tế.

(Nguồn: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Công ty cổ phần Dược - Vật tư Y tế Thanh Hóa số 2800231948 lần thứ 08, ngày 07/02/2013)

2.2 Tình hình hoạt động:

Qua hơn 50 năm liên tục phấn đấu, Công ty luôn giữ vững truyền thống, từng bước trưởng thành, tăng trưởng và phát triển năm sau cao hơn năm trước. Năm 2008 doanh đạt 642 tỷ VNĐ, năm 2009 doanh thu đạt 836,5 tỷ, năm 2010 doanh thu đạt 866,5 tỷ, năm 2011 doanh thu đạt 880 tỷ, năm 2012 doanh thu đạt 826 tỷ,

Mười năm (2002 - 2012), tập thể cán bộ công nhân viên Công ty đã được nhà nước tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lao động, 1 Huân chương độc lập hạng 3, 6 Huân chương lao động, 2 danh hiệu chiến sỹ thi đua toàn quốc, 2 danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, 3 bằng khen Chính phủ, 3 cờ thi đua Chính phủ và 6 cờ thi đua của Bộ y tế, của tỉnh và các ban ngành đoàn thể xã hội. Năm 2008, Công ty vinh dự là một trong sáu đơn vị được nhận giải Vàng Chất lượng Việt Nam 2008.

3. Định hướng phát triển:

3.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Phát huy hiệu quả 2 nhà máy: Nhà máy thuốc Tân dược: thuốc viên cốm bột Non - β lactam; thuốc viên cốm kháng sinh β lactam dòng Penicilin đạt tiêu chuẩn GMP - WHO từ năm 2007 và nhà máy sản xuất thuốc Đông dược đạt tiêu chuẩn GMP - WHO đưa vào hoạt động chính thức tháng 01/2013. Phân đấu sản xuất công nghiệp tăng trưởng từ 15 đến 20%/năm. Năm 2013 doanh thu sản xuất công nghiệp đạt 250 tỷ đồng và đến năm 2015 đạt 400 tỷ đồng.

- Tăng sản lượng và phát triển sản phẩm mới, sản phẩm có giá trị cao.

- THEPHACO lấy chất lượng uy tín làm mục tiêu phát triển trở thành một thương hiệu đáng tin cậy của mọi người, mọi cơ sở y tế, góp phần nhỏ của mình xây dựng ngành Dược phẩm Việt Nam ngày càng phát triển.

3.2 Chiến lược trung và dài hạn.

- Phát huy hiệu quả sản xuất của nhà máy sản xuất thuốc đông dược, Sản xuất công nghiệp tăng 15 đến 20%/năm.

- Duy trì và giữ vững hệ thống cung ứng thuốc cho các cơ sở KCB trong toàn tỉnh thông qua đấu thầu rộng rãi.

- Xây dựng và phát triển tối đa hệ thống phân phối của các đại lý, tuyến xã trong tỉnh (Đây là địa bàn chiến lược của công ty).

- Đẩy mạnh phát triển kênh phân phối ngoại tỉnh, quảng bá sản phẩm của công ty trên toàn quốc nhằm bảo đảm mục tiêu sản xuất đề ra.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/CHỦ TỊCH CÔNG TY.

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận, tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm 2012: Kinh tế Việt Nam vừa trải qua một năm đầy khó khăn. Trong xu thế kém phát triển của nền kinh tế chung nhưng Công ty vẫn duy trì được lợi nhuận sau thuế năm 2012 đạt 12 tỷ đồng, giảm 20% so với năm 2011, tình hình tài chính của đơn vị lành mạnh, đảm bảo các hoạt động diễn ra thông suốt.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch):

- Doanh thu thuần năm 2012 đạt 826 tỷ đồng giảm 2,8% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận năm 2012 trước thuế đạt 16,07 tỷ đồng, giảm 20 % so với kế hoạch

- Cổ tức công ty chi trả trong năm 2012 dự kiến 17%/năm, giảm 15% so với kế hoạch

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...):

- Công ty đã đầu tư xây dựng xong nhà máy sản xuất thuốc tại khu CN Tây bắc ga tổng trị giá gần 65 tỷ gồm: xưởng sản xuất thuốc đông dược, xưởng sản xuất thuốc ống uống, chiết xuất dược liệu, nhà kho, nhà điều hành và các công trình phụ trợ đã chính thức đi vào sử dụng đầu quý I/2013.

- Đầu tư xây dựng chi nhánh Hải Phòng, đầu tư nâng cấp một số chi nhánh nội tỉnh còn lại để đạt chuẩn GSP, GDP và GPP (thành phố, thị xã, thị trấn) theo qui định của Bộ y tế .

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...)

- Mục tiêu và kế hoạch sản xuất năm 2013 tập trung đẩy mạnh hàng công ty sản xuất, Kế hoạch tăng doanh thu sản xuất tăng từ 241 tỷ đồng lên từ 275 đến 300 tỷ đồng (tăng khoảng từ 14% đến 24%) bảo đảm các chỉ tiêu kinh tế xã hội cao hơn năm 2012.

- Việc xây dựng và kiện toàn mạng lưới bán hàng trên toàn quốc Công ty đang thực hiện từng bước vững chắc theo lộ trình. Triển vọng trở thành nhà phân phối lớn và uy tín trên toàn quốc là có thể thực hiện được.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kỳ trước	Kỳ này
1	Khả năng thanh toán	Lần		
	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,12	1,01
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,15	0,18
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,12	1,01
2	Tỷ suất sinh lợi	%		
	- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,68	3,04
	- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,72	1,46
	-Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	12,56	9,96

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: Tổng tài sản của đơn vị 397,1 tỷ đồng.

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: *không có*

- Cơ cấu vốn năm 2012 như sau:

+ Vốn góp của nhà nước: 21,82% (tương đương với 1.482.110 cổ phần)

+ Vốn góp của đối tượng khác: 78,18% (tương đương với 5.310.931 cổ phần)

- Tổng số cổ phần phổ thông tại ngày 31/12/12 là 6.793.041 cổ phần; không có cổ phiếu ưu đãi.

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 6.788.648 cổ phần phổ thông; không có cổ phiếu ưu đãi.

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại : 4.393 cổ phần phổ thông; không có cổ phiếu ưu đãi.

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn năm 2012: 11.540.701.600 VNĐ.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây.

Tình hình sản xuất kinh doanh và một số chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2012	So với năm 2011 (%)	So với kế hoạch (%)
1. Tổng Tài sản	Tỷ đồng	397,1	96,1%	
2. Nguồn vốn CSH	Tỷ đồng	121,1	100,2%	
3. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	826,1	93,8%	97,2%

4. LN trước thuế	Tỷ đồng	16,1	80.1%	80,1%
5. Cổ tức	%	17%/năm	85%	85%

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được.

- Quản lý nhà máy sản xuất theo tiêu chuẩn GMP – WHO; phòng kiểm nghiệm GLP và kho GSP.
- Kiểm soát giá cả qua đấu thầu, chào hàng cạnh tranh.
- Công ty đạt tốc độ tăng trưởng ổn định duy trì liên tục trong nhiều năm
- Thương hiệu Thephaco của Công ty phát triển nhanh trên thị trường toàn quốc
- Công ty có nền tài chính lành mạnh, có độ tín nhiệm cao với các đối tác trong quá trình thực hiện các hợp đồng kinh tế và là nơi tin cậy của các Ngân hàng trong nước và ngân hàng nước ngoài.
- Công ty có hệ thống phân phối thuốc tốt, nhất là hệ thống bán lẻ và hệ thống cung ứng thuốc cho cơ sở KCB trong toàn tỉnh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

- Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất Dược phẩm tại khu công nghiệp Tây Bắc Ga TP Thanh Hóa (xưởng sản xuất thuốc đông dược, xưởng sản xuất thuốc ống uống, chiết xuất dược liệu, sản xuất nang mềm ...)
- Xây dựng và kiện toàn bộ máy bán hàng trên toàn quốc; không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm...
- Lập kế hoạch, mục tiêu phấn đấu cho các năm tiếp theo:
 - + Mục tiêu năm 2013 doanh thu đạt 825 tỷ VNĐ, lợi nhuận trước thuế giữ vững như năm 2012.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

V. BÀN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA)
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2012, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2012, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến kiểm toán nội bộ : *Đã kiểm tra báo cáo tài chính và phản ánh trên báo cáo kiểm toán.*

- Các nhận xét đặc biệt: *không*

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

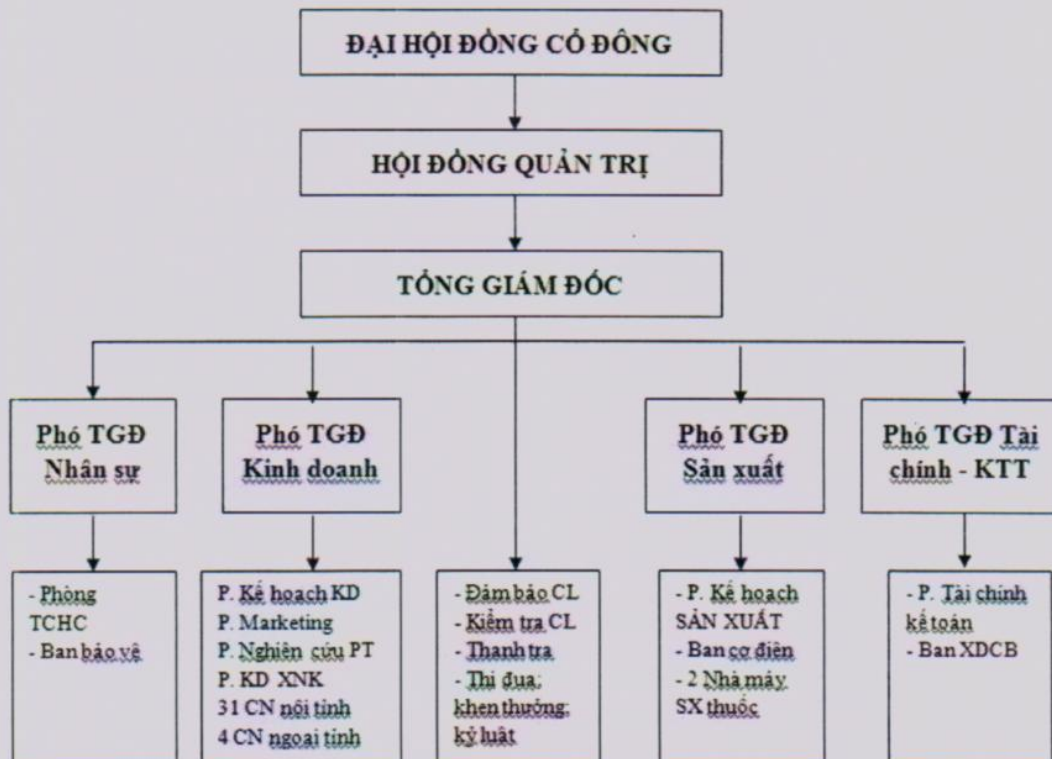
- Công ty nắm giữ trên 50% vốn CP/vốn góp của tổ chức, công ty: *Không*

- Công ty có trên 50% vốn CP/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: *Không*

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:

Hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Công ty cổ phần Dược - Vật tư Y tế Thanh Hóa có cơ cấu tổ chức bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban chức năng phục vụ hoạt động của Công ty.



- Hội đồng quản trị: Chủ tịch; Phó Chủ tịch và 3 ủy viên

- Ban tổng giám đốc: Tổng giám đốc và 4 Phó Tổng giám đốc

- Ban Kiểm soát: Trưởng ban và 2 ủy viên

- Công ty có 10 phòng ban, 02 Nhà máy sản xuất và 36 chi nhánh trực thuộc

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành.

2.1 Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Lường Văn Sơn – Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc

- Họ và tên: Lường Văn Sơn
- Ngày sinh: 26/01/1948
- CMND: 170009066 cấp ngày 07/7/1999 do CA Thanh Hóa cấp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: SN 44 Nơ 5 Khu đô thị Đông bắc ga, TP. Thanh Hóa
Trại TP Thanh Hoá.
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ chuyên khoa II
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 1971 đến nay công tác trong ngành Dược
 - Trong đó từ tháng 5 năm 1983 đến nay làm Giám đốc Công ty Dược; Công ty Dược Vật tư y tế Thanh Hoá và Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc công ty cổ phần Dược Vật tư y tế Thanh Hoá
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Ông Vũ Trọng Phụ - Phó chủ tịch HĐQT, Phó tổng giám đốc

- Họ và tên: Vũ Trọng Phụ
- Ngày sinh: 13/11/1952
- CMND: 171146136, cấp ngày 28/8/2009; CA Thanh Hoá cấp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Lô 6 Khu Đông Phát, Phường Đông Vệ, TP Thanh Hoá
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ chuyên khoa I
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 1/1974 đến tháng 6/1978: Cán bộ Phòng Y tế và Bệnh viện Thạch Thành tỉnh Thanh Hoá; giữ chức vụ Bí thư chi đoàn bệnh viện, Ủy viên chi

đoạn Huyện Thạch Thành

- Từ tháng 7/1978 đến tháng 11/1983 học văn hoá và học đại học tại trường đại học Dược Hà Nội.
 - Từ tháng 11/1983 đến tháng 6/2005 công tác tại chi nhánh Dược huyện Thạch Thành thuộc Công ty Dược VTYT Thanh Hoá; *trong đó từ tháng 11/1983 đến tháng 6/1989 là Phó chủ nhiệm, Bí thư chi bộ Hiệu thuốc. Từ tháng 7/1989 đến tháng 6/2005 Chủ nhiệm Hiệu thuốc và Giám đốc Chi nhánh Dược huyện Thạch Thành*
 - Từ tháng 7/2005 đến nay công tác tại công ty CP Dược Vật tư y tế Thanh Hoá; Giữ các chức vụ: Tháng 7/05 đến tháng 3/05 là Thường vụ trực Đảng uỷ, Chủ tịch công đoàn; Từ tháng 4/08 đến tháng 10/08 là Thường vụ trực Đảng uỷ, Chủ tịch công đoàn, Phó chủ tịch HĐQT; Từ tháng 11/08 đến nay là Thường vụ trực Đảng uỷ, Chủ tịch công đoàn, Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD Công ty
- Chức vụ hiện tại: Phó chủ tịch HĐQT, Phó TGD
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Bà Phạm Thị Hồng – Thành viên HĐQT, Phó TGD

- Họ và tên: Phạm Thị Hồng
- Ngày sinh: 19/2/1958
- CMND: 171 502 821, CA Thanh Hoá cấp ngày 24/11/2005
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: SN 114 Hàn Thuyên, Phường Ba Đình, TP Thanh Hoá
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 1978 đến năm 1980: tham gia đoàn công tác Bộ tài chính cải tạo công thương các tỉnh phía Nam.
 - Từ năm 1981 đến năm 1990: nhân viên phòng kế toán xí nghiệp dược Thanh Hóa
 - Từ năm 1990 đến năm 1993: nhân viên phòng kế hoạch sản xuất của xí nghiệp dược Thanh Hóa

- Từ năm 1993 đến 1998: Kế toán trưởng xí nghiệp dược Thanh Hóa
- Từ năm 1998 đến 2006: Kế toán trưởng công ty cổ phần dược vật tư y tế Thanh Hóa
- Từ năm 2006 đến nay: Phó tổng giám đốc, kế toán trưởng công ty cổ phần dược VTYT Thanh Hóa.

Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Phó TGD, KTT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Ông Trịnh Đăng Hùng – Thành viên HĐQT, Phó TGD

- Họ và tên: Trịnh Đăng Hùng
- Ngày sinh: 20/05/1962
- CMND: 171 797 817, CA Thanh Hóa cấp ngày 27/7/1997
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: SN 06-BT1- Khu đô thị Đông Bắc Ga, Thành phố Thanh Hoá.
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ chuyên khoa I
- Quá trình công tác: Từ tháng 2/1998 đến nay công tác tại Công ty Dược vật tư y tế Thanh Hoá nay là Công ty cổ phần Dược vật tư y tế Thanh Hoá.
 - Từ tháng 2/1998 đến tháng 12/2001 làm nhân viên bán hàng tại Công ty Dược vật tư y tế Thanh Hoá
 - Từ tháng 12 năm 2001: Tổ trưởng tổ thị trường
 - Từ tháng 4 năm 2002: Phó phòng Thị trường
 - Từ tháng 12 năm 2002: Phó phòng KHKDĐT
 - Từ tháng 10 năm 2005: Trưởng phòng KHKDĐT
 - Từ tháng 5 năm 2006: Giám đốc kinh doanh kiêm trưởng phòng KHKDĐT
 - Từ tháng 10 năm 2008 đến nay: Phó Tổng giám đốc công ty.
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT – Phó TGD
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Ông Khương Văn Nghi – Thành viên HĐQT, Phó TGD

- Họ và tên: Khương Văn Nghi
- Ngày sinh: 14/8/1952
- CMND: 170 020 399, CA Thanh Hoá cấp ngày 24/4/2008
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: SN 74 Lương Hữu Khánh, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hoá
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ chuyên khoa I
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 1975 đến 1989: Công tác tại trạm nghiên cứu Dược liệu thuộc Sở y tế Thanh Hoá.
 - Từ năm 1990 đến nay: Công tác tại Công ty Dược Thanh Hoá nay là Công ty cổ phần Dược Vật tư Y tế Thanh Hoá.
 - Từ năm 2003 đến nay : Phó Tổng giám đốc công ty
 - Từ năm 2008 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó TGD
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Phó TGD
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2.2 Thành viên Ban kiểm soát.

Ông Lê Văn Ninh – Trưởng ban kiểm soát

- Họ và tên: Lê Văn Ninh
- Ngày sinh: 01/01/1963
- CMND: 170 266 129, CA Thanh hoá cấp ngày 23/10/2009
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: SN 01, Tuệ Tĩnh, Phường Ngọc trạo, Thành phố Thanh Hoá.
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ chuyên khoa I

- Quá trình công tác: từ năm 1987 đến nay công tác tại Xí nghiệp Dược phẩm nay là Công ty cổ phần Dược Vật tư y tế Thanh Hoá
 - Từ năm 1987 đến 1994: Nhân viên Xí nghiệp dược phẩm
 - Từ 1994 đến 1996: Kiểm nghiệm viên phòng kiểm nghiệm
 - Từ năm 1996 đến 2003: Phó phòng kiểm tra chất lượng.
 - Từ năm 2003 đến 2006: Trưởng phòng kiểm tra chất lượng
 - Từ năm 2006 đến nay: Giám đốc chất lượng kiêm Trưởng phòng ĐBCL
 - Từ tháng 4 năm 2008 được bầu làm Trưởng ban kiểm soát Công ty.
- Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban kiểm soát
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Bà Mai Thị Hiệp – Thành viên ban kiểm soát

- Họ và tên: Mai Thị Hiệp
- Ngày sinh: 08/06/1961
- CMND: 170 086 253 ngày cấp 23/11/2005, tại CA Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 37 Lê Ngọc Hân, Phường Ngọc Trạo, TP Thanh Hoá
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ 1981 đến 1990: Nhân viên kế toán Công ty giống cây trồng Hà Trung.
 - Từ tháng 5/1990 : Kế toán Xí nghiệp Dược; Kế toán Công ty cổ phần Dược Vật tư y tế Thanh Hoá
 - Từ tháng 12/2002 đến nay: Thành viên ban kiểm soát Công ty CP Dược VTYT Thanh Hoá.
- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những người có liên quan:

Ông Hà Văn Đài – Thành viên ban kiểm soát

- Họ và tên: Hà Văn Đài
- Ngày sinh: 24/12/1972
- CMND: 171484439, ngày 27/6/1997, CA Thanh Hoá
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: SN 24/2, Khu 5, Thị trấn Hậu Lộc, Huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Tháng 11/1991: Công tác tại Hiệu thuốc Hậu Lộc
 - Tháng 12/2002: Giữ chức vụ Chủ nhiệm Hiệu thuốc Hậu Lộc
 - Tháng 4/1998 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dược Vật tư y tế Thanh Hoá- Giám đốc CN Dược Hậu Lộc
- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

* Thay Tổng Giám đốc điều hành trong năm: *Không*

* Quyền lợi của Ban tổng Giám đốc, Tiền lương, thưởng của Ban tổng giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc: Tiền lương được hưởng theo quyết định của Tổng giám đốc tại các thời điểm, tiền thưởng theo năng suất hàng quý căn cứ hiệu quả sản xuất của toàn công ty. Các quyền lợi khác thực hiện theo qui định của Nhà nước và theo điều lệ của công ty.

* Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lao động cuối năm (31/12/2012): 964 lao động
- Lao động bình quân trong năm : 960 lao động

Chính sách đối với người lao động thực hiện theo qui định của Nhà nước, theo điều lệ hoạt động của công ty và thỏa ước lao động giữa Tổng giám đốc công ty và Chủ tịch công đoàn công ty

* Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng: *Trong năm không có sự thay đổi nào*

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

+ Hội đồng quản trị có 05 người trong đó có 01 chủ tịch, 01 phó chủ tịch và 03 thành viên. Số thành viên độc lập không điều hành: Không có. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc công ty.

+ Ban kiểm soát: Có 03 người trong đó có 02 người có nghiệp vụ Tài chính kế toán.

- Hoạt động của HĐQT/Hội đồng thành viên: Theo điều lệ hoạt động của công ty, Hội đồng quản trị là cơ quan cao nhất của Công ty giữa hai kỳ đại hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty cổ phần Dược Vật tư y tế Thanh Hóa để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT/Hội đồng thành viên (ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự...): Theo sự điều hành của Hội đồng quản trị trong phạm vi hoạt động của từng tiểu ban.

- Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên: Hoạt động theo điều lệ của công ty, Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cho cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành của Công ty, Ban kiểm soát có một trưởng ban và 02 thành viên.

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: tạo điều kiện cho cán bộ đi bồi dưỡng các nghiệp vụ quản lý, nâng cao trình độ và kỹ năng nghề nghiệp.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên năm 2012:

+ Thù lao của HĐQT : 182.845.000 đồng (gồm 5 thành viên)

+ Thù lao của Ban kiểm soát: 60.925.000 đồng (gồm 3 thành viên)

+ Khoản lợi ích khác : Không có.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/tổng vốn điều lệ là đến 31/12/2011 là **3,11%**.

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: *Trong năm không có sự giao dịch cổ phiếu nào của các đối tượng nói trên.*

- Trong năm 2012, không có hợp đồng hoặc giao dịch được ký kết với Công ty của thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng trên.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông góp vốn trong nước

- Cơ cấu cổ đông:
 - + Vốn góp của nhà nước: 21,82% (tương đương với 1.482.110 cổ phần)
 - + Vốn góp của đối tượng khác: 78,18% (tương đương với 5.310.931 cổ phần)
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn

STT	Họ tên	Địa chỉ	Số CP	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn NN	Số 15a, Trần Khánh Dư, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1.482.110	21,82
	Tổng		1.482.110	21,82

2.2. Cổ đông sáng lập

TT	Họ tên	Địa chỉ	Số CP	Ghi chú
1	Lương Văn Sơn	SN 44 Nơ 5 Khu đô thị Đông bắc ga, TP. Thanh Hóa	15.225	
2	Lê Minh Bản	15/130 Tân Lập, P. Trường Thi, TP. Thanh Hóa	15.225	
3	Phạm Thị Hồng	114 Hàn Thuyên, P. Ba Đình, TP. Thanh Hóa	15.225	
4	Đoàn công Cường	43 Phùng Khắc Khoan, Phường Đông vệ TP Thanh Hoá	15.225	
5	Lê Thị Yên	02 Đội cung Phường Đông Thọ TP Thanh Hoá	898.249	Vốn SCIC
	Tổng cộng		959.149	

2.3. Cổ đông góp vốn nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: *Không có*
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn : *Không có.*

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước
- Đăng Website Công ty.
- Lưu tài vụ

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Lương Văn Sơn